|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 190/TTr-UBND | *Hà Tĩnh, ngày 02 tháng 7 năm 2019* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố tại các xã, phường, thị trấn thuộc thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh và các huyện:**

**Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Can Lộc, Nghi Xuân và Hương Khê**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố;

Thực hiện Chương trình hành động số 920-CTr/TU ngày 31/01/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kết luận số 92-KL/TU ngày 03/10/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số vấn đề về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XII); Nghị quyết số 131/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2019 của HĐND tỉnh;

Xét đề nghị của UBND thành phố Hà Tĩnh tại Văn bản: Số 383/UBND-NV ngày 21/02/2019 và số 1312/UBND-NV ngày 05/6/2019; UBND thị xã Kỳ Anh tại Văn bản số 86/TTr-UBND ngày 10/6/2019; UBND các huyện: Kỳ Anh tại Văn bản số 68/TTr-UBND ngày 03/6/2019, Cẩm Xuyên tại Văn bản số 1324/UBND-NV ngày 13/6/2019, Thạch Hà tại Văn bản số 1270/TTr-UBND ngày 21/6/2019, Can Lộc tại Văn bản số 1308/TTr-UBND ngày 04/6/2019, Nghi Xuân tại Văn bản số 841/UBND-NV ngày 07/6/2019 và Hương Khê tại Văn bản số 1039/UBND-NV ngày 06/6/2019; đề xuất của Sở Nội vụ tại Văn bản số 838/SNV-XDCQ&TCBC ngày 24/6/2019;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 10 xem xét việc điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố thuộc các đơn vị nêu trên, với các nội dung sau:

**1. Sự cần thiết việc điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố**

Trong thời gian qua, cùng với hoạt động của các tổ chức tự quản khác, hiệu quả hoạt động của các thôn, tổ dân phố tại các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh được các cấp ủy Đảng, chính quyền và Nhân dân ghi nhận, thể hiện được vai trò là nơi trực tiếp triển khai có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tuy vậy, với thực trạng quy mô thôn, tổ dân phố nhỏ, bộ máy cán bộ cồng kềnh, chi trả ngân sách tốn kém, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất phân tán, hiệu quả hoạt động thấp nên chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển theo hướng xây dựng nông thôn mới trong giai đoạn mới.

Thực hiện chủ trương của Trung ương[[1]](#footnote-1), của tỉnh[[2]](#footnote-2) về thu gọn thôn, tổ dân phố đáp ứng quy mô hộ gia đình bảo đảm theo quy định; đồng thời khuyến khích việc điều chỉnh, sáp nhập thôn, tổ dân phố nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của thôn, tổ dân phố, nhiều địa phương trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện có hiệu quả và đạt được nhiều kết quả tích cực, đến nay toàn tỉnh đã giảm được 776 thôn, tổ dân phố[[3]](#footnote-3). Tiếp tục thực hiện chủ trương trên, UBND thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh và các huyện: Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Can Lộc, Nghi Xuân và Hương Khê đã chỉ đạo UBND cấp xã rà soát thực trạng quy mô thôn, tổ dân phố; đồng thời xây dựng Đề án điều chỉnh, sáp nhập đối với các thôn, tổ dân phố liền kề có nhiều điều kiện thuận lợi về điều kiện tự nhiên, tập quán dân cư, xã hội và các điều kiện khác[[4]](#footnote-4); tổ chức lấy ý kiến Nhân dân và đã được Nhân dân đồng tình cao; HĐND cấp xã đã ban hành Nghị quyết thông qua Đề án; UBND cấp xã, UBND cấp huyện hoàn thiện hồ sơ và có văn bản trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Với những lý do nêu trên, việc điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố tại các xã, phường, thị trấn thuộc UBND thành phố Hà Tĩnh, thị xã Kỳ Anh và các huyện: Kỳ Anh, Cẩm Xuyên, Thạch Hà, Can Lộc, Nghi Xuân và Hương Khê là hết sức cần thiết nhằm tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền cấp xã và nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội của thôn, tổ dân phố; phù hợp với nguyện vọng của Nhân dân, chính quyền cấp xã và chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc sắp xếp thu gọn thôn, tổ dân phố theo tiêu chuẩn quy định; quá trình thực hiện bảo đảm đúng quy trình, khách quan, dân chủ, đúng pháp luật.

**2. Quy trình, hồ sơ điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố**

Thực hiện đúng quy định tại Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố; UBND cấp xã xây dựng Đề án điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên, đổi tên thôn, tổ dân phố và tổ chức lấy ý kiến Nhân dân (kết quả đạt trên 50% số cử tri đại diện hộ gia đình tán thành); Đề án đã được HĐND cấp xã thông qua; UBND cấp xã, UBND cấp huyện hoàn thiện hồ sơ và có văn bản trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

**3. Phương án điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố trình tại kỳ họp thứ 10, HĐND tỉnh Khóa XVII**

Toàn tỉnh thực hiện việc điều chỉnh, sáp nhập 121 thôn, tổ dân phố; hình thành 67 thôn mới, tổ dân phố mới; giảm 54 thôn, tổ dân phố (tổng số thôn, tổ dân phố trên địa bàn toàn tỉnh sẽ giảm từ 2.061 xuống còn 2.007 thôn, tổ dân phố) tại 30 đơn vị hành chính cấp xã (thuộc 08 đơn vị hành chính cấp huyện), trong đó: Thị xã Kỳ Anh giảm 01 tổ dân phố; thành phố Hà Tĩnh giảm 11 tổ dân phố; các huyện: Kỳ Anh giảm 03 thôn; Cẩm Xuyên giảm 10 thôn; Thạch Hà giảm 01 thôn; Can Lộc giảm 07 thôn, tổ dân phố; Nghi Xuân giảm 07 thôn; Hương Khê giảm 14 thôn, tổ dân phố. Đồng thời đổi tên đối với 16 thôn tại 04 đơn vị hành chính cấp xã (thuộc 04 đơn vị hành chính cấp huyện).

Chi tiết phương án điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn, tổ dân phố tại các địa phương như sau:

**3.1. Phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh:**

Sáp nhập tổ dân phố Hồng Hải 1 (137 hộ, 442 nhân khẩu) và tổ dân phố Hồng Hải 2 (210 hộ, 727 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố Hồng Hải (347 hộ, 1.169 khẩu). Phường Kỳ Phương, thị xã Kỳ Anh sau khi sáp nhập và đặt tên tổ dân phố có 07 tổ dân phố (giảm 01 tổ dân phố).

**3.2. Xã Kỳ Trung, huyện Kỳ Anh:**

Sáp nhập thôn Trường Sơn (68 hộ, 233 nhân khẩu) và thôn Đông Sơn (140 hộ, 459 nhân khẩu), đặt tên là thôn Trung Sơn (208 hộ, 692 nhân khẩu). Xã Kỳ Trung, huyện Kỳ Anh sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 04 thôn (giảm 01 thôn).

**3.3. Xã Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh:**

Sáp nhập thôn Lạc Xuân (83 hộ, 228 nhân khẩu) và thôn Lạc Tiến (158 hộ, 527 nhân khẩu), đặt tên là thôn Xuân Tiến (241 hộ, 755 nhân khẩu). Xã Kỳ Lạc, huyện Kỳ Anh sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 06 thôn (giảm 01 thôn).

**3.4. Xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh:**

a) Điều chỉnh, sáp nhập 94 hộ (326 nhân khẩu) thôn Sơn Bình 3 vào thôn Sơn Bình 2 (242 hộ, 836 nhân khẩu), đặt tên là thôn Sơn Bình 2 (336 hộ, 1.162 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, sáp nhập 13 hộ (38 nhân khẩu) thôn Sơn Bình 3 vào thôn Sơn Trung 2 (264 hộ, 884 nhân khẩu), đặt tên là thôn Sơn Trung 2 (277 hộ, 922 nhân khẩu);

c) Điều chỉnh, sáp nhập 9 hộ (33 nhân khẩu) còn lại thôn Sơn Bình 3 vào thôn Mỹ Lạc (259 hộ, 886 nhân khẩu), đặt tên là thôn Mỹ Lạc (268 hộ, 919 nhân khẩu).

Xã Kỳ Sơn, huyện Kỳ Anh sau khi điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên thôn có 08 thôn (giảm 01 thôn).

**3.5. Xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên:**

a) Sáp nhập thôn 1 (162 hộ, 408 nhân khẩu) và thôn 2 (120 hộ, 370 nhân khẩu), đặt tên là thôn Trung Thịnh (282 hộ, 778 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn 3 (156 hộ, 520 nhân khẩu) và thôn 4 (207 hộ, 633 nhân khẩu), đặt tên là thôn Trung Tiến (363 hộ, 1.153 nhân khẩu);

c) Sáp nhập thôn 5 (110 hộ, 369 nhân khẩu) và thôn 6 (198 hộ, 653 nhân khẩu), đặt tên là thôn Trung Thành (308 hộ, 1.022 nhân khẩu);

d) Sáp nhập thôn 7 (192 hộ, 652 nhân khẩu) và thôn 8A (120 hộ, 410 nhân khẩu), đặt tên là thôn Nam Thành (312 hộ, 1.062 nhân khẩu);

đ) Sáp nhập thôn 8B (140 hộ, 479 nhân khẩu) và thôn 9 (160 hộ, 548 nhân khẩu), đặt tên là thôn Quyết Tâm (300 hộ, 1.027 nhân khẩu);

e) Đổi tên thôn 10 thành thôn Quyết Thắng.

Xã Cẩm Trung, huyện Cẩm Xuyên sau khi điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn có 06 thôn (giảm 05 thôn).

**3.6. Xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên:**

a) Sáp nhập thôn Bắc Tiến (98 hộ, 307 nhân khẩu) và thôn Nam Tiến (92 hộ, 333 nhân khẩu), đặt tên là thôn Yên Bình (190 hộ, 640 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, sáp nhập 53 hộ (203 nhân khẩu) thôn Đông Châu vào thôn Nam Lý (122 hộ, 472 nhân khẩu), đặt tên là thôn Đông Nam Lý (175 hộ, 675 nhân khẩu);

c) Điều chỉnh, sáp nhập 89 hộ (300 nhân khẩu) còn lại thôn Đông Châu vào thôn Trung Trạm (124 hộ, 456 khẩu), đặt tên là thôn Bình Quang (213 hộ, 756 nhân khẩu).

Xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên sau khi điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên thôn có 09 thôn (giảm 02 thôn).

**3.7. Xã Cẩm Minh, huyện Cẩm Xuyên:**

Sáp nhập thôn 5 (109 hộ, 270 nhân khẩu) và thôn 6 (144 hộ, 395 nhân khẩu), đặt tên là thôn 5 (253 hộ, 665 nhân khẩu). Xã Cẩm Minh, huyện Cẩm Xuyên sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 08 thôn (giảm 01 thôn).

**3.8. Xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên:**

a) Sáp nhập thôn Hòa Lạc (134 hộ, 543 nhân khẩu) và thôn Trường Xuân (125 hộ, 507 nhân khẩu), đặt tên là thôn Lai Lộc (259 hộ, 1.050 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Đông Trung (130 hộ, 512 nhân khẩu) và thôn Trung Thành (121 hộ, 434 nhân khẩu), đặt tên là thôn Lai Trung (251 hộ, 946 nhân khẩu).

Xã Cẩm Thịnh, huyện Cẩm Xuyên sau khi điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên thôn có 09 thôn (giảm 02 thôn).

**3.9. Phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh:**

a) Sáp nhập tổ dân phố 2 (169 hộ, 557 nhân khẩu) và tổ dân phố 3 (167 hộ, 606 nhân khẩu, đặt tên là tổ dân phố 2 (336 hộ, 1.163 nhân khẩu);

b) Sáp nhập tổ dân phố 4 (212 hộ, 664 nhân khẩu) và tổ dân phố 5 (205 hộ, 700 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 3 (417 hộ, 1.364 nhân khẩu);

c) Sáp nhập tổ dân phố 6 (116 hộ, 417 nhân khẩu) và tổ dân phố 7 (189 hộ, 706 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 4 (305 hộ, 1.123 nhân khẩu);

d) Sáp nhập tổ dân phố 8 (171 hộ, 582 nhân khẩu), tổ dân phố 9 (126 hộ, 476 nhân khẩu) và tổ dân phố 10 (143 hộ, 530 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 5 (440 hộ, 1.588 nhân khẩu);

đ) Điều chỉnh, sáp nhập 77 hộ (171 nhân khẩu) tổ dân phố 15 vào tổ dân phố 12 (137 hộ, 402 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 7 (214 hộ, 573 nhân khẩu);

e) Điều chỉnh, sáp nhập 119 hộ (500 nhân khẩu) còn lại tổ dân phố 15 vào tổ dân phố 14 (140 hộ, 524 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 9 (259 hộ, 1.024 nhân khẩu);

g) Đổi tên tổ dân phố 11 thành tổ dân phố 6 (223 hộ, 827 nhân khẩu);

h) Đổi tên tổ dân phố 13 thành tổ dân phố 8 (272 hộ, 934 nhân khẩu).

Phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh sau khi điều chỉnh, sáp nhập, đặt tên và đổi tên tổ dân phố có 09 tổ dân phố (giảm 06 tổ dân phố).

**3.10. Phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh:**

Sáp nhập tổ dân phố Bắc Tiến (95 hộ, 328 nhân khẩu) và tổ dân phố Hợp Tiến (187 hộ, 820 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố Hợp Tiến (282 hộ, 1.148 nhân khẩu).Phường Thạch Linh, thành phố Hà Tĩnh sau khi sáp nhập và đặt tên tổ dân phố có 11 tổ dân phố (giảm 01 tổ dân phố).

**3.11. Phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh:**

a) Điều chỉnh, sáp nhập 35 hộ (121 nhân khẩu) tổ dân phố 1 vào tổ dân phố 3 (305 hộ, 1.274 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 3 (340 hộ, 1.395 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, sáp nhập 155 hộ (644 nhân khẩu) còn lại tổ dân phố 1 vào tổ dân phố 2 (202 hộ, 837 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 1 (357 hộ, 1.481 nhân khẩu);

c) Điều chỉnh, sáp nhập 14 hộ (52 nhân khẩu) tổ dân phố 6, tổ dân phố 7 (135 hộ, 553 nhân khẩu) và tổ dân phố 8 (121 hộ, 482 nhân khẩu), đặt tên gọi là tổ dân phố 2 (270 hộ, 1.087 nhân khẩu). Tổ dân phố 6 sau khi điều chỉnh có quy mô 240 hộ, 997 nhân khẩu.

Phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh sau khi điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên tổ dân phố có 05 tổ dân phố (giảm 02 tổ dân phố).

**3.12. Phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh:**

a) Sáp nhập tổ dân phố 1 (262 hộ, 997 nhân khẩu) và tổ dân phố 10 (118 hộ, 424 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 1 (380 hộ, 1.421 nhân khẩu);

b) Sáp nhập tổ dân phố 3 (231 hộ, 813 nhân khẩu) và tổ dân phố 4 (96 hộ, 349 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 3 (327 hộ, 1.162 nhân khẩu).

Phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh sau khi sáp nhập và đặt tên tổ dân phố có 08 tổ dân phố (giảm 02 tổ dân phố).

**3.13. Xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà:**

a) Điều chỉnh, sáp nhập 09 hộ (22 nhân khẩu) thôn Trường Ngọc vào thôn Trung Tâm (192 hộ, 681 nhân khẩu), đặt tên là thôn Trung Tâm (201 hộ, 703 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, sáp nhập 94 hộ (301 nhân khẩu) còn lại thôn Trường Ngọc vào thôn Nam Sơn (140 hộ, 423 nhân khẩu), đặt tên là thôn Nam Sơn (201 hộ, 703 nhân khẩu).

Xã Ngọc Sơn, huyện Thạch Hà sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 05 thôn (giảm 01 thôn).

**3.14. Xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc:**

a) Sáp nhập thôn Thanh Hòa (114 hộ, 418 nhân khẩu) và thôn Thanh Bình (118 hộ, 407 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hòa Bình (232 hộ, 825 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Thanh Tân (105 hộ, 393 nhân khẩu) và thôn Thanh Tiến (107 hộ, 397 nhân khẩu), đặt tên là thôn Tân Tiến (212 hộ, 790 nhân khẩu);

c) Sáp nhập thôn Thanh Hợp (142 hộ, 572 nhân khẩu) và thôn Thanh Sơn (136 hộ, 520 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hợp Sơn (278 hộ, 1.092 nhân khẩu).

Xã Thanh Lộc, huyện Can Lộc sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 07 thôn (giảm 03 thôn).

**3.15. Xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc:**

a) Sáp nhập thôn Đô Hành (287 hộ, 1.148 nhân khẩu) và thôn Bắc Đô (132 hộ, 514 nhân khẩu), đặt tên là thôn Đô Hành (419 hộ, 1.662 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Thái Xá 1 (161 hộ, 554 nhân khẩu) và thôn Thái Xá 2 (127 hộ, 409 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thái Xá (288 hộ, 963 nhân khẩu).

Xã Mỹ Lộc, huyện Can Lộc sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 06 thôn (giảm 02 thôn).

**3.16. Xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc:**

a) Điều chỉnh, sáp nhập 24 hộ (94 nhân khẩu) thôn Liên Sơn vào thôn Tân Tùng Sơn (163 hộ, 541 nhân khẩu), đặt tên là thôn Tân Tùng Sơn (187 hộ, 635 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, sáp nhập 92 hộ dân (314 nhân khẩu) còn lại thôn Liên Sơn vào thôn Tài Năng (243 hộ, 885 nhân khẩu), đặt tên là thôn Liên Tài Năng (335 hộ, 1.199 nhân khẩu).

Xã Tùng Lộc, huyện Can Lộc sau khi điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên thôn có 11 thôn (giảm 01 thôn).

**3.17. Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc:**

Điều chỉnh, sáp nhập 25 hộ (93 nhân khẩu) tổ dân phố Phúc Xuân, tổ dân phố Xuân Thủy 1 (66 hộ, 194 nhân khẩu) và tổ dân phố Xuân Thủy 2 (130 hộ, 500 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố Xuân Thủy (196 hộ, 694 nhân khẩu). Tổ dân phố Phúc Xuân sau khi điều chỉnh có quy mô 204 hộ, 631 nhân khẩu. Thị trấn Nghèn, huyện Can Lộc sau khi sáp nhập và đặt tên tổ dân phố có 17 tổ dân phố (giảm 01 tổ dân phố).

**3.18. Xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân:**

a) Sáp nhập thôn Nam Mỹ (151 hộ, 591 nhân khẩu) và thôn Bắc Mỹ (133 hộ, 541 nhân khẩu), đặt tên là thôn Quang Mỹ (284 hộ, 1.132 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Vinh Mỹ (119 hộ, 454 nhân khẩu), thôn Trường Mỹ (189 hộ, 734 nhân khẩu) và thôn Tân Mỹ (52 hộ, 190 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hồng Mỹ (360 hộ, 1.378 nhân khẩu);

c) Sáp nhập thôn Hương Mỹ (153 hộ, 638 nhân khẩu) và thôn Phúc Mỹ (180 hộ, 656 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thuận Mỹ (333 hộ, 1.294 nhân khẩu).

Xã Xuân Mỹ, huyện Nghi Xuân sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 04 thôn (giảm 04 thôn).

**3.19. Xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân:**

a) Sáp nhập thôn 4 (127 hộ, 504 nhân khẩu) và thôn 5 (106 hộ, 437 nhân khẩu), đặt tên là thôn Kiều Văn (233 hộ, 941 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn 6 (102 hộ, 333 nhân khẩu), thôn 8 (108 hộ, 425 nhân khẩu) và thôn 9 (118 hộ, 502 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thống Nhất (328 hộ, 1.260 nhân khẩu);

c) Đổi tên thôn 1 thành thôn Phúc An;

d) Đổi tên thôn 2 thành thôn Ninh Hòa;

e) Đổi tên thôn 3 thành thôn Hợp Thuận;

f) Đổi tên thôn 7 thành thôn Trường An.

Xã Xuân Phổ, huyện Nghi Xuân sau khi sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn có 06 thôn (giảm 03 thôn).

**3.20. Xã Hà Linh, huyện Hương Khê:**

a) Sáp nhập thôn 2 (78 hộ, 241 nhân khẩu) và thôn 5 (61 hộ, 256 nhân khẩu), đặt tên là thôn 2 (139 hộ, 497 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn 3 (60 hộ, 203 nhân khẩu) và thôn 4 (102 hộ, 416 nhân khẩu), đặt tên là thôn 3 (162 hộ, 619 nhân khẩu);

c) Sáp nhập thôn 14 (51 hộ, 90 nhân khẩu) và thôn 15 (137 hộ, 524 nhân khẩu), đặt tên là thôn 12 (188 hộ, 714 nhân khẩu);

d) Đổi tên thôn 6 thành thôn 4;

e) Đổi tên thôn 7 thành thôn 5;

g) Đổi tên thôn 8 thành thôn 6;

h) Đổi tên thôn 9 thành thôn 7;

i) Đổi tên thôn 10 thành thôn 8;

k) Đổi tên thôn 11 thành thôn 9;

l) Đổi tên thôn 12 thành thôn 10;

m) Đổi tên thôn 13 thành thôn 11;

n) Đổi tên thôn 16 thành thôn 13.

Xã Hà Linh, huyện Hương Khê sau khi sáp nhập, đặt tên và đổi tên thôn có 13 thôn (giảm 03 thôn).

**3.21. Xã Phương Điền, huyện Hương Khê:**

Sáp nhập thôn 5 (71 hộ, 305 nhân khẩu) và thôn 6 (66 hộ, 291 nhân khẩu), đặt tên là thôn 5 (137 hộ, 596 nhân khẩu). Xã Phương Điền, huyện Hương Khê sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 05 thôn (giảm 01 thôn).

**3.22. Xã Phương Mỹ, huyện Hương Khê:**

Sáp nhập thôn Tân Thành (48 hộ, 212 nhân khẩu) và thôn Tân Trung (92 hộ, 394 nhân khẩu), đặt tên là thôn Trung Thành (140 hộ, 606 nhân khẩu). Xã Phương Mỹ, huyện Hương Khê sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 07 thôn (giảm 01 thôn).

**3.23. Xã Phúc Đồng, huyện Hương Khê:**

a) Điều chỉnh, sáp nhập 75 hộ (256 nhân khẩu) thôn 2 vào thôn 1 (115 hộ, 372 nhân khẩu), đặt tên là thôn 1 (190 hộ, 628 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, sáp nhập 21 hộ (77 nhân khẩu) còn lại thôn 2 vào thôn 3 (161 hộ, 578 nhân khẩu), đặt tên là thôn 3 (182 hộ, 655 nhân khẩu).

Xã Phúc Đồng, huyện Hương Khê sau khi điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên thôn có 10 thôn (giảm 01 thôn).

**3.24. Xã Hương Long, huyện Hương Khê:**

Sáp nhập thôn 3 (95 hộ, 361 nhân khẩu) và thôn 10 (175 hộ, 661 nhân khẩu), đặt tên là thôn 3 (270 hộ, 1.022 nhân khẩu). Xã Hương Long, huyện Hương Khê sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 09 thôn (giảm 01 thôn).

**3.25. Xã Hương Bình, huyện Hương Khê:**

a) Điều chỉnh, sáp nhập 02 hộ (08 nhân khẩu) thôn Bình Tân vào thôn Bình Hải (175 hộ, 525 nhân khẩu), đặt tên là thôn Bình Hải (177 hộ, 533 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, sáp nhập 39 hộ (152 nhân khẩu) thôn Bình Tân vào thôn Bình Hà (159 hộ, 502 nhân khẩu), đặt tên là thôn Bình Hà (198 hộ, 654 nhân khẩu);

c) Điều chỉnh, sáp nhập 26 hộ (92 nhân khẩu) thôn Bình Tân vào thôn Bình Minh (146 hộ, 436 nhân khẩu), đặt tên là thôn Bình Minh (172 hộ, 528 nhân khẩu);

d) Điều chỉnh, sáp nhập 27 hộ (113 nhân khẩu) còn lại thôn Bình Tân vào thôn Bình Thái (127 hộ, 442 nhân khẩu), đặt tên là thôn Bình Thái (154 hộ, 555 nhân khẩu).

Xã Hương Bình, huyện Hương Khê sau khi điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên thôn có 08 thôn (giảm 01 thôn).

**3.26. Xã Gia Phố, huyện Hương Khê:**

a) Sáp nhập thôn Phố Thượng (100 hộ, 316 nhân khẩu) và thôn Hải Thịnh (96 hộ, 299 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thượng Hải (196 hộ, 615 nhân khẩu);

b) Sáp nhập thôn Phố Trung (89 hộ, 293 nhân khẩu) và thôn Phố Hạ (94 hộ, 254 nhân khẩu), đạt tên là thôn Đông Thịnh (183 hộ, 547 nhân khẩu).

Xã Gia Phố, huyện Hương Khê sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 10 thôn (giảm 02 thôn).

**3.27. Xã Lộc Yên, huyện Hương Khê:**

Sáp nhập thôn Yên Lập (111 hộ, 442 nhân khẩu) và thôn Thái Thượng (113 hộ, 412 nhân khẩu), đặt tên là thôn Thái Yên (224 hộ, 854 nhân khẩu). Xã Lộc Yên, huyện Hương Khê sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 13 thôn (giảm 01 thôn).

**3.28. Xã Hương Xuân, huyện Hương Khê:**

Sáp nhập thôn Trường Sơn (86 hộ, 336 nhân khẩu) và thôn Hòa Xuân (115 hộ, 410 nhân khẩu), đặt tên là thôn Hòa Sơn (201 hộ, 746 nhân khẩu). Xã Hương Xuân, huyện Hương Khê sau khi sáp nhập và đặt tên thôn có 09 thôn (giảm 01 thôn).

**3.29. Xã Hương Đô, huyện Hương Khê:**

a) Điều chỉnh, sáp nhập 60 hộ (144 nhân khẩu) thôn 2 vào thôn 1 (158 hộ, 466 nhân khẩu), đặt tên là thôn 1 (218 hộ, 610 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, sáp nhập 67 hộ (179 nhân khẩu) còn lại thôn 02 vào thôn 03 (119 hộ, 373 nhân khẩu), đặt tên là thôn 03 (186 hộ, 552 nhân khẩu).

Xã Hương Đô, huyện Hương Khê sau khi điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên thôn có 08 thôn (giảm 01 thôn).

**3.30. Thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê:**

a) Điều chỉnh, sáp nhập 55 hộ (195 nhân khẩu) tổ dân phố 3 vào tổ dân phố 1 (216 hộ, 678 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 1 (271 hộ, 873 nhân khẩu);

b) Điều chỉnh, sáp nhập 40 hộ (127 nhân khẩu) tổ dân phố 3 vào tổ dân phố 2 (192 hộ, 706 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 2 (232 hộ, 833 nhân khẩu);

c) Điều chỉnh, sáp nhập 45 hộ (169 nhân khẩu) còn lại tổ dân phố 3 vào tổ dân phố 8 (148 hộ, 417 nhân khẩu), đặt tên là tổ dân phố 8 (193 hộ, 586 nhân khẩu).

Thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê sau khi điều chỉnh, sáp nhập và đặt tên tổ dân phố có 18 tổ dân phố (giảm 01 tổ dân phố).

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình HĐND tỉnh Hà Tĩnh Khóa XVII, Kỳ họp thứ 10 xem xét, quyết nghị *(gửi kèm hồ sơ và các văn bản liên quan)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các Ban: Pháp chế, VHXH - HĐND tỉnh;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND&UBND tỉnh;  - Sở Nội vụ;  - Trung tâm TT-CB-TH tỉnh;  - Lưu: VT, NC1. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  *(đã ký)*  **Đặng Ngọc Sơn** |

1. - Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

   - Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố; Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố; [↑](#footnote-ref-1)
2. - Chương trình hành động số 920-CTr/TU ngày 31/01/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

   - Kết luận số 92-KL/TU ngày 03/10/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về một số vấn đề về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Nghị quyết 18-NQ/TW, Nghị quyết 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII);

   - Nghị quyết số 131/2010/NQ-HĐND ngày 13/10/2010 của HĐND tỉnh Khóa XV, Kỳ họp thứ 18 về chức danh, số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn; số lượng, chức danh, chế độ phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố;

   - Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW và Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII;

   - Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 22/3/2012 của UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo sáp nhập thôn, TDP; [↑](#footnote-ref-2)
3. Tx Kỳ Anh giảm 22; Kỳ Anh giảm 28; Cẩm Xuyên giảm 94; Tp Hà Tĩnh giảm 15; Thạch Hà giảm 131; Lộc Hà giảm 43; Can Lộc giảm 65; Tx Hồng Lĩnh giảm 15; Nghi Xuân giảm 31; Hương Sơn giảm 151; Vũ Quang giảm 27; Hương Khê giảm 66. [↑](#footnote-ref-3)
4. Điều chỉnh, sáp nhập tại 30 xã, phường, thị trấn. [↑](#footnote-ref-4)